



**dp**  
**CPCI**  
**BÁO CÁO**  
**THƯỜNG NIÊN**  
**2023**

**THAY ĐỔI ĐỂ BỨT PHÁ**

## MỤC LỤC

### 04 THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị

Giới thiệu khái quát

Quá trình hình thành và phát triển

Ngành nghề và phạm vi kinh doanh

Các chi nhánh

Sơ đồ tổ chức

Giới thiệu ban lãnh đạo

Rủi ro

### 26 KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Hoạt động kinh doanh năm 2023

Các chỉ tiêu tài chính.

Tổ chức nhân sự

Tình hình cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

### 36 QUẢN TRỊ CÔNG TY

Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024

### 45 BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

Kết quả giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2023 và tình hình tài chính của công ty

Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, ban Điều hành

Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023

Sự phối hợp hoạt động giữa ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, ban Điều hành và cổ đông

Nhận xét và kiến nghị

### 52 BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

## Thông điệp của CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý đối tác và toàn thể CBNV

Về tổng thể, nền kinh tế thế giới đã trải qua một năm 2023 đầy biến động và thách thức, trong bối cảnh chịu nhiều tác động tiêu cực chồng chéo, dư âm đại dịch COVID-19 vẫn còn nặng nề, xung đột giữa Nga - Ukraine và chính sách thắt chặt tiền tệ của các nước phát triển nhằm kiềm chế lạm phát, nhiều nền kinh tế lớn đua nhau siết chặt dòng tiền kèm theo hàng loạt bất ổn về địa chính trị ở nhiều điểm nóng...Dù vậy, kinh tế toàn cầu đã tránh được một vòng xoáy suy thoái mới, cùng với đó là những tín hiệu khởi sắc như chi tiêu tiêu dùng tăng, sản xuất phục hồi, tỷ lệ thất nghiệp tiếp tục đi xuống và lạm phát đang trên đà hạ nhiệt. Đó là cơ sở để tin tưởng và hy vọng kinh tế toàn cầu tươi sáng hơn trong năm 2024.

Kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng chung bởi tình hình kinh tế thế giới. Các động lực của nền kinh tế chưa phát huy được hiệu quả như những năm trước, đặc biệt trong giai đoạn nửa đầu năm. Tuy vậy, xu hướng tích cực hơn trong những tháng cuối năm đã giúp tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2023 đạt 5,05% và là một điểm sáng trong bức tranh chung của nền kinh tế khu vực và thế giới.

Doanh số ngành dược Việt Nam năm 2023 được BMI ước tính khoảng 7 tỷ USD cho cả năm 2023, tăng trưởng khoảng 8,44% so với năm 2022, tương đương khoảng 1,57% GDP quốc gia. Đạt được kết quả tích cực nói trên nhờ các chính sách hỗ trợ tháo gỡ khó khăn kịp thời cho doanh nghiệp của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ Y tế cho ngành dược phẩm, y tế.

Một năm qua đi với sự chứng kiến những bước đi chậm lại của nền kinh tế toàn cầu, nhưng Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (CPC1) đã cố gắng vượt qua khó khăn để duy trì và phát triển tích cực hoạt động kinh doanh của mình. Năm 2023, CPC1 ghi nhận tổng doanh thu đạt 2.158,3 tỷ đồng, hoàn thành 95,9% so với kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 145 tỷ đồng tăng 121,5% so với năm 2022 và đạt 218,1% kế hoạch năm 2023. Lợi nhuận sau thuế đạt 115,9 tỷ đồng tăng 129,6% so với thực hiện năm 2022, đạt 226% kế hoạch năm 2023. Đây là mức lợi nhuận đạt được cao nhất trong lịch sử 52 năm phát triển. Bên cạnh đó, CPC1 tiếp tục nằm trong danh sách Top 10 công ty dược Việt Nam uy tín năm 2023 do Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) bình chọn.

Bước sang năm 2024, trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam được dự báo lạc quan về phục hồi và tăng trưởng, Công ty sẽ tiếp tục tập trung nâng cấp cơ sở vật chất, khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống kho bảo quản; Ưu tiên cho công tác chuyển đổi số, hoàn thành và đưa vào sử dụng phần mềm quản lý mới thay thế cho phần mềm BFO, khai thác tối đa tính năng phần mềm

e-office trên nền tảng quản trị Base; Hoàn thiện và áp dụng hệ thống đánh giá hiệu quả hoạt động KPIs; Không ngừng mở rộng quan hệ với các đối tác trong nước và nước ngoài hướng đến mục tiêu tìm kiếm và phát triển các sản phẩm mới với hàm lượng khoa học công nghệ cao; Đẩy mạnh và từng bước cải thiện công tác bán hàng, giữ vững hệ thống khách hàng và mặt hàng truyền thống, song song với việc tìm kiếm khách hàng và mặt hàng mới; Văn hóa doanh nghiệp luôn được trau dồi, bồi dưỡng và lan tỏa đến tất cả CBNV trong Công ty.

Hướng tới sự phát triển bền vững, bảo toàn vốn cho các cổ đông, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, quản trị công ty minh bạch, chặt chẽ, giảm thiểu rủi ro, Công ty không ngừng nỗ lực, tiếp tục kiện toàn hệ thống, đổi mới tư duy để chuẩn bị nội lực mạnh mẽ hơn cho một hành trình mới.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến toàn thể Ban Lãnh đạo và người lao động đã gắn bó và cống hiến tại CPC1. Đặc biệt tôi cũng xin gửi lời tri ân sâu sắc đến Quý khách hàng, Quý cổ đông và Quý đối tác luôn tin tưởng, đồng hành cùng CPC1 trong suốt những năm qua và mong muốn tiếp tục hợp tác, đồng hành trong thời gian tới để chúng ta cùng nhau kiến tạo nên những giá trị bền vững của CPC1 trong tương lai.

**Trần trọng!**  
Chủ tịch HĐQT  
Hàn Thị Khánh Vinh

## GIỚI THIỆU CÔNG TY CPC1

GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

NGÀNH NGHỀ VÀ PHẠM VI KINH DOANH

CÁC CHI NHÁNH

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

RỦI RO

## GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT

### CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (CPC1) là công ty con của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP. Trải qua hơn 50 năm xây dựng và phát triển, CPC1 đã khẳng định giá trị thương hiệu là một trong những công ty phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc hàng đầu tại Việt Nam. Hệ thống quản lý chất lượng và cơ sở hạ tầng của CPC1 đạt đầy đủ các tiêu chuẩn của cơ quan quản lý về phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc, dịch vụ bảo quản thường và lạnh, bao gồm cả thuốc kiểm soát đặc biệt. Do vậy, CPC1 đã và đang cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho đa dạng các đối tượng khách hàng, trong đó trên 50% khách hàng của CPC1 là các cơ sở điều trị công lập. Bên cạnh đó với mạng lưới phân phối phủ khắp cả nước, hệ thống cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại và đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm, CPC1 cũng là đối tác uy tín, hiệu quả của nhiều công ty, hãng dược lớn trên thế giới và tại Việt Nam.

### THÔNG TIN CHUNG

#### CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

**Trụ sở chính:** 87 Nguyễn Văn Trỗi, P. Phương Liệt,  
Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

**Điện thoại:** (84 - 24) 3864 3306

**Fax:** (84 - 24) 3864 1366

**Website:** cpc1.com.vn

**Vốn điều lệ:** 209,79 tỷ đồng



## TÂM NHÌN SỨ MỆNH GIÁ TRỊ CỐT LÕI

### TÂM NHÌN

LÀ NHÀ PHÂN PHỐI THUỐC CHUYÊN NGHIỆP

### SỨ MỆNH

VÌ SỨC KHỎE VÀ HẠNH PHÚC CỘNG ĐỒNG

## GIÁ TRỊ CỐT LÕI

01

Ưu tiên hàng đầu về  
chất lượng sản phẩm



02

Tuân thủ pháp luật trong  
kinh doanh



03

Không ngừng nâng cao sự  
thỏa mãn của khách hàng



04

Kinh doanh hiệu quả,  
đảm bảo sự phát triển  
bền vững của Công ty



05

Duy trì và cải tiến liên tục  
Hệ thống quản lý chất lượng



# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

**1956**

Tiền thân của công ty là Quốc doanh Y Dược phẩm Trung ương do Bộ Y tế quản lý, trực thuộc Cục phân phối Dược phẩm.

**1971**

Công ty chính thức được thành lập với tên gọi “Công ty Dược phẩm cấp 1” thuộc Tổng công ty Dược (Bộ Y tế).

**1985**

Công ty đổi tên thành “Công ty Dược phẩm Trung ương 1” theo Quyết định số 934/BYT-QĐ ngày 5/6/1985 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

**1993**

Bộ trưởng Bộ Y tế ra quyết định thành lập lại các doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ Y tế. Công ty Dược phẩm Trung ương 1 thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Dược Việt Nam.

**2010**

Công ty chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm trung ương 1 theo Quyết định số 45/QĐ-TCTD ngày 29/6/2010 do Nhà nước làm chủ sở hữu.

**2016**

Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với tên gọi Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 theo Quyết định số 2290/QĐ-BYT ngày 12/06/2015 của Bộ Y tế.

**2018**

Đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch UPCOM của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**2021**

50 năm đồng hành cùng sự phát triển của đất nước và ngành Dược.

## NGÀNH NGHỀ VÀ PHẠM VI KINH DOANH



**Kinh doanh:** Thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Vắc xin, sinh phẩm y tế; Sản phẩm chăm sóc sức khỏe, thực phẩm bổ dưỡng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm chế biến và thực phẩm chức năng; Chế phẩm diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.



**Nhập khẩu:** Thuốc, nguyên liệu làm thuốc (bảo quản thường và lạnh) bao gồm thuốc kiểm soát đặc biệt; Thiết bị y tế; Hóa chất diệt khuẩn; Thực phẩm chức năng, chế phẩm diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.



**Dịch vụ bảo quản:** Thuốc, nguyên liệu làm thuốc (bảo quản thường và lạnh) bao gồm thuốc kiểm soát đặc biệt; Thiết bị y tế; Hóa chất diệt khuẩn.



**Dịch vụ nhập khẩu ủy thác**

## CÁC CHI NHÁNH



## 1. CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**Địa chỉ văn phòng:** 297/24A Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, TP. Hồ Chí Minh.

- **Kho số 1:** Lô 20 đường số 7, KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

Diện tích kho: 2.100 m<sup>2</sup>

Năng lực bảo quản ở điều kiện thường: 2.708 pallet

Năng lực bảo quản lạnh 2 – 8 độ C: 27 m<sup>2</sup> ~ 87 m<sup>3</sup>

- **Kho số 2:** Lô 3 đường 4, KCN Tân Tạo mở rộng, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

Diện tích kho: 3.234 m<sup>2</sup>

Năng lực bảo quản ở điều kiện thường: 4.860 pallet

Năng lực bảo quản lạnh 2 – 8 độ C: 67,06 m<sup>2</sup> ~ 234,72m<sup>3</sup>





## 2. CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

**Địa chỉ:** Lô 75-76-77 khu dân cư số 2, Phần Lãng, Phường An Khê, Quận An Khê, TP Đà Nẵng.  
**Diện tích kho:** 204 m<sup>2</sup>

## 3. CHI NHÁNH NGHỆ AN

**Địa chỉ:** Số 11, Đường Lê Nin, Thành phố Vinh, Nghệ An.  
**Diện tích kho:** 70 m<sup>2</sup>



## 4. CHI NHÁNH QUẢNG NINH

**Địa chỉ:** Số 146, ngõ 3, đường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.  
**Diện tích kho:** 80 m<sup>2</sup>





# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG GIÁM ĐỐC

BAN KIỂM SOÁT

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
Phụ trách chất lượng

KHỐI CHI NHÁNH VPĐD

PHÒNG XUẤT NHẬP KHẨU

PHÒNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

PHÒNG TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH

PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

PHÒNG PHÁP CHẾ

PHÒNG KINH DOANH

PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

PHÒNG KHO VẬN

VPĐD Cần Thơ

Chi nhánh Quảng Ninh

Chi nhánh Nghệ An

Chi nhánh Đà Nẵng

Chi nhánh TP HCM

# GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO



## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bà Hàn Thị Khánh Vinh

**Chủ tịch HĐQT**  
**Thành viên HĐQT không điều hành**  
**Sinh năm:** 1975  
**Trình độ:** Thạc sĩ  
**Số cổ phần đại diện sở hữu:** 5.329.950 cổ phần  
**Chức vụ tại tổ chức khác:**  
- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP  
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Sanofi Synthelabo VN  
- Thành viên HĐQT CTCP Sanofi VN  
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Imexpharm  
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm OPC



Ông Nguyễn Doãn Liêm

**Thành viên HĐQT không điều hành**  
**Sinh năm:** 1960  
**Trình độ:** Dược sĩ  
**Số cổ phần sở hữu:** 1.210.940 cổ phần  
**Chức vụ tại tổ chức khác:**  
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm CPC1 Hà Nội



Bà Nguyễn Hồng Nhung

**Thành viên HĐQT không điều hành**  
**Sinh năm:** 1979  
**Trình độ:** Dược sĩ  
**Số cổ phần đại diện sở hữu:** 4.195.800 cổ phần  
**Chức vụ tại tổ chức khác:**  
- Thành viên HĐQT Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP  
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Trung ương 3



Ông Nguyễn Huy Thanh

**Thành viên HĐQT không điều hành**  
**Sinh năm:** 1981  
**Trình độ:** Dược sĩ  
**Số cổ phần đại diện sở hữu:** 4.195.800 cổ phần  
**Chức vụ tại tổ chức khác:**  
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm TW1- Pharbaco  
- Thành viên HĐQT CTCP Dược TW3  
- Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Yên Bái



Bà Nguyễn Thùy Dung

**Thành viên HĐQT không điều hành**  
**Sinh năm:** 1989  
**Trình độ:** Dược sĩ  
**Số cổ phần sở hữu:** 1.400 cổ phần  
**Chức vụ tại tổ chức khác:** Không

# GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO



## BAN KIỂM SOÁT



Bà Bùi Thị Thanh Hải

**Thành viên ban Kiểm soát**  
**Sinh năm:** 1974  
**Trình độ:** Dược sĩ  
**Số cổ phần sở hữu:** 4.200 cổ phần



Bà Lương Thị Kim Thanh

**Trưởng ban Kiểm soát**  
**Sinh năm:** 1977  
**Trình độ:** Thạc sĩ  
**Số cổ phần sở hữu:** 7.300 cổ phần



Bà Hà Lan Anh

**Thành viên ban Kiểm soát**  
**Sinh năm:** 1982  
**Trình độ:** Thạc sĩ  
**Số cổ phần sở hữu:** 0 cổ phần

## BAN ĐIỀU HÀNH



Bà Đặng Thị Dư

**Kế toán trưởng**  
**Sinh năm:** 1976  
**Trình độ:** Thạc sĩ  
**Số cổ phần sở hữu:** 6.400 cổ phần



Ông Công Việt Hải

**Tổng giám đốc**  
**Sinh năm:** 1975  
**Trình độ:** Dược sĩ  
**Số cổ phần sở hữu:** 0 cổ phần



Bà Nguyễn Thị Hòa

**Phó tổng giám đốc**  
**Sinh năm:** 1975  
**Trình độ:** Dược sĩ  
**Số cổ phần sở hữu:** 6.700 cổ phần



# RỦI RO

## 1. Rủi ro về nguồn hàng

Đối với hoạt động kinh doanh của Công ty, nguồn hàng đầu vào rất quan trọng. Số lượng mặt hàng có xu hướng giảm do nhà sản xuất thay đổi đối tác phân phối, hoặc dừng không tiếp tục sản xuất mặt hàng đang lưu hành tại thị trường Việt Nam vì sản lượng thấp.

Tiến độ hàng về chậm và thiếu hàng: Mặc dù đã có sự tháo gỡ từ các cơ quan chức năng thông qua ban hành các văn bản quy định về gia hạn số đăng ký, tuy nhiên do hạn hiếm nguyên liệu đầu vào từ các nhà sản xuất nên hàng hóa về không đúng tiến độ cung cấp cho các gói thầu và/hoặc số lượng không đủ theo đơn đặt hàng của công ty gây khó khăn trong việc cung ứng thuốc, tình trạng phải đến thầu, phạt thầu vẫn xảy ra ảnh hưởng đến chỉ tiêu doanh thu và chi phí.

Rủi ro trong quá trình vận chuyển thuốc từ nước ngoài về Việt Nam do điều kiện bảo quản không đảm bảo gây ra tình trạng vượt nhiệt độ quá cao và/hoặc vỏ hộp bị ẩm mốc dẫn đến toàn bộ lô hàng phải hủy bỏ làm gián đoạn nghiêm trọng đến nguồn cung ứng của Công ty.

## 2. Rủi ro về pháp lý

Rủi ro pháp lý xảy ra do trong quá trình thực hiện chưa cập nhật sự thay đổi quy định của pháp luật, hoặc do tuân thủ chưa đúng quy định hoặc khi phát sinh các tranh chấp pháp lý... từ các bên đối tác trong quá trình hoạt động kinh doanh. Hoạt động của Công ty được chi phối bởi Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật về chứng khoán, thương mại, thuế, Luật Dược...

Để giảm thiểu rủi ro, bảo vệ quyền và lợi ích của Công ty, đảm bảo tính tuân thủ pháp luật, cuối năm 2023 Công ty đã thành lập phòng Pháp chế, nhằm cập nhật các thay đổi về luật pháp và các ảnh hưởng pháp lý đối với hoạt động của công ty kịp thời tư vấn cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành. Ngoài ra, bộ phận trên còn có trách nhiệm rà soát các văn bản, hợp đồng của Công ty để hạn chế các rủi ro pháp lý liên quan.

## 3. Rủi ro về tài chính

Sự tăng giá của nhà sản xuất đối với một số mặt hàng là một trong những nguyên nhân gây tăng chi phí do giá đầu vào tăng nhưng giá bán thầu không tăng.

Tỷ giá đồng ngoại tệ tăng vào các tháng cuối năm gia tăng chi phí cho doanh nghiệp khi nguồn hàng nhập của Công ty hầu hết thanh toán bằng đồng USD, EUR và SGD. Tăng giá của một số mặt hàng chủ lực: Do nguồn hàng chủ yếu của Công ty nhập khẩu tỷ giá tăng cao làm gia tăng chi phí giảm hiệu quả kinh doanh.

Công nợ quá hạn và nợ khó đòi ảnh hưởng đến việc cân đối nguồn tài chính của Công ty.

## 4. Rủi ro tuân thủ quy định nội bộ

Trong hoạt động của các đơn vị còn vi phạm hoặc không tuân thủ các quy định của Điều lệ và các Quy định, quy chế nội bộ, quy trình hoạt động đã ban hành. Tính kiểm soát nội bộ tại các văn bản chưa cao.

Để hạn chế rủi ro, năm 2023 Công ty đã phối hợp với bộ phận Kiểm toán nội bộ của Công ty mẹ là Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm sự đầy đủ và phù hợp về thiết kế, tính hiệu quả và mức độ tuân thủ của toàn bộ các đơn vị kinh doanh của Công ty. Công ty hoàn thiện các quy trình, quy định đồng thời tăng cường nguồn lực kiểm soát nội bộ nhằm đáp ứng công tác quản trị rủi ro trên cơ sở báo cáo và khuyến nghị của bộ phận Kiểm toán nội bộ.

## 5. Rủi ro cạnh tranh

Giữa các doanh nghiệp có sự cạnh tranh lớn về quy mô tổ chức và chi phí trong phân phối cho một đối tác. Cơ cấu tổ chức và số lượng nhân sự hiện nay của Công ty chưa tinh gọn là một trong những nguyên nhân gây tăng chi phí quản lý khó cạnh tranh với các công ty dược tư nhân bộ máy gọn nhẹ khi nhà sản xuất đánh giá, so sánh để lựa chọn đơn vị phân phối sản phẩm của họ.

Lợi thế cạnh tranh về giá của các mặt hàng cũng là rủi ro cho Công ty khi tham gia đấu thầu tập trung quốc gia.

# MỘT SỐ SỰ KIỆN TIỂU BIỂU TRONG NĂM 2023



## TOP 10 CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM UY TÍN NĂM 2023

Ngày 18/01/2024, Tại buổi lễ công bố Top 10 công ty uy tín năm 2023 ngành dược do Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) tổ chức, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 được vinh danh nằm trong Top 10 công ty dược Việt Nam uy tín năm 2023 nhóm ngành phân phối, kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị, vật tư y tế.



## MỞ RỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ

Tháng 6 năm 2023 CPC1 ký kết Biên bản ghi nhớ với 2 đối tác Nga (Pharmasyntez và Medsintez) về phân phối các loại thuốc điều trị bệnh tiểu đường, điều trị ung thư.

Tháng 11 năm 2023 CPC1 ký kết Biên bản ghi nhớ với Công ty TNHH AriBio (Hàn Quốc) về kinh doanh, tiếp thị và phân phối sản phẩm AR1001 tại Việt Nam sau khi được Bộ Y tế Việt Nam cấp phép lưu hành.



## HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023  
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH  
TỔ CHỨC NHÂN SỰ  
TÌNH HÌNH CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

### Thực hiện kế hoạch năm 2023

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	KH Năm 2023	TH Năm 2023	TH 2023/ KH2023
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.250.000	2.158.359	95,9%
Doanh thu thuần	2.250.000	2.158.359	95,9%
Lợi nhuận trước thuế	66.500	145.066	218,1%
Lợi nhuận sau thuế	51.300	115.939	226%

## Kết quả kinh doanh năm 2022 và 2023

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023/ Năm 2022
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.159.565	2.158.359	99,9%
Các khoản giảm trừ doanh thu	101	-	0,00%
Doanh thu thuần	2.159.464	2.158.359	99,9%
Giá vốn hàng bán	1.865.744	1.805.186	96,8%
Lợi nhuận gộp	293.720	353.173	120,2%
Doanh thu hoạt động tài chính	13.116	16.601	126,6%
Chi phí tài chính	59.380	57.545	96,9%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	20.700	17.780	85,9%
Chi phí bán hàng	146.263	130.825	89,4%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	35.951	36.385	101,2%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	65.242	145.019	222,3%
Thu nhập khác	286	374	131,1%
Chi phí khác	45	327	719,2%
Lợi nhuận trước thuế	65.482	145.066	221,5%
Lợi nhuận sau thuế	50.488	115.939	229,6%

### CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023/ Năm 2022
Tổng giá trị tài sản	1.159.932	1.134.741	97,8%
Doanh thu thuần	2.159.464	2.158.359	99,9%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	65.242	145.019	222,3%
Lợi nhuận trước thuế	65.482	145.066	221,5%
Lợi nhuận sau thuế	50.488	115.939	229,6%

## Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023/ Năm 2022
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,13	1,25	110,7%
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,71	0,82	115,4%
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	76,6	69,0	90,1%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	327,5	222,8	68,0%
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	5,7	5,1	89,9%
Vòng quay tổng tài sản	vòng	1,88	1,88	99,8%
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	lần	0,02	0,05	229,8%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	lần	0,19	0,33	177,3%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	lần	0,04	0,10	234,7%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	lần	0,03	0,07	222,4%

## ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### Về kết quả kinh doanh

Doanh thu đạt 2.158,3 tỷ đồng so với thực hiện năm 2022 giảm 1,1 tỷ đồng tương ứng giảm 0,05%, so với kế hoạch đạt 95,9%. Mặc dù không hoàn thành kế hoạch về doanh thu nhưng chỉ tiêu về Lợi nhuận Công ty đạt vượt so với thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023, cụ thể: Lợi nhuận trước thuế đạt 145 tỷ đồng so với thực hiện năm 2022 tăng hơn 79,5 tỷ đồng tương đương tăng 121,5% và đạt 218,1% kế hoạch năm 2023. Lợi nhuận sau thuế đạt 115,9 tỷ đồng tăng 129,6% so với thực hiện năm 2022, đạt 226% kế hoạch năm 2023.

Năm 2023 doanh số không đạt so với kế hoạch do hàng ARV trúng thầu trong năm thường xuyên về không đúng tiến độ và thiếu hàng; Một số mặt hàng chủ lực doanh số lớn nhà sản xuất không cung cấp đủ sản lượng; Giá đoạn nguồn hàng do hàng nhập khẩu bị vượt nhiệt độ và bị ứ đọng trong quá trình vận chuyển (Công ty đang phối hợp với các bên liên quan để giải quyết đền bù bảo hiểm); Một số hàng phân phối cho hãng bị giảm do hãng không phân phối qua CPC1 hoặc phân phối qua nhiều đối tác khác. Tuy nhiên lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch do các mặt hàng chủ chốt của công ty đóng góp doanh số lớn tiếp tục trúng thầu được nhiều nơi; Một số mặt hàng trọng tâm vẫn được giữ vững; Công ty giữ được uy tín trong việc phân phối hàng cho một số hãng chiếm tỷ trọng cao; Gói hàng đàm phán ARV cung cấp trong 02 năm 2022 - 2023 góp phần ổn định doanh số cho Công ty. Năm 2023 tình hình kinh tế

ổn định nên việc thu hồi công nợ cũng tốt hơn, công ty chủ động trong nguồn vốn lưu động, tăng vòng quay sử dụng vốn và giảm bớt các khoản vay đối với Ngân hàng, chi phí tài chính giảm. Chi phí xử lý hàng tồn kho, hết hạn giảm.

### Về nguồn nhân lực và hoạt động đào tạo năm 2023

Biến động nhân sự trong năm: Tuyển mới 18 người, thôi việc 29 người.

Ban Điều hành luôn quan tâm đến vấn đề tạo công ăn việc làm cho người lao động, nâng cao mức thu nhập bình quân hàng năm nhằm đảm bảo mức sống CBNV. Ban lãnh đạo, các cấp quản lý tôn trọng, lắng nghe ý kiến, giải đáp các vướng mắc của người lao động, đồng thời tạo điều kiện để CBNV yên tâm làm việc, cống hiến lâu dài cùng sự phát triển của Công ty.

Năm 2023, Công ty tổ chức 22 khóa đào tạo theo các quy định bắt buộc của Nhà nước và yêu cầu chuyên môn từ các phòng ban. Tổng số lượt người tham gia đào tạo theo kế hoạch: 1.008 lượt người; Tổng số lượt người thực hiện đào tạo: 1.005 lượt.

Nội dung đào tạo: Phổ biến, cập nhật các văn bản pháp luật liên quan đến các hoạt động chuyên môn, tham dự các lớp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.



## TỔ CHỨC NHÂN SỰ

**Năm 2023 không có sự thay đổi trong ban điều hành.**

### Chính sách đối với người lao động

#### Chế độ làm việc:

- Thời gian làm việc: 8h/ngày, 5 ngày/tuần.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản: Theo quy định của Bộ Luật Lao động.
- Được trang bị đầy đủ các trang thiết bị, các phương tiện an toàn và bảo hộ lao động phù hợp với công việc của người lao động.

#### Tuyển dụng và đào tạo:

- Công tác tuyển dụng được chú trọng đáp ứng đủ nguồn lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty đảm bảo về số lượng và chất lượng cùng với các chính sách đãi ngộ thu hút lao động có trình độ, chuyên môn phù hợp vào làm việc cho Công ty.
- Hoạt động đào tạo được thực hiện hàng năm, với mục tiêu không ngừng củng cố và nâng cao năng lực làm việc. Các hình thức đào tạo được đa dạng hóa như kèm cặp - hướng dẫn tại chỗ, đào tạo dưới sự dẫn dắt của

các giảng viên được Công ty mời về, tổ chức hội nghị/hội thảo, đào tạo trực tuyến. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo nội bộ hoặc phối hợp với các đơn vị đào tạo hoặc cử CBNV tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tăng cường hình thức đào tạo trực tuyến do hình thức này dễ thực hiện, linh hoạt về thời gian, địa điểm học và hiệu quả về mặt chi phí.

#### Tiền lương, Bảo hiểm xã hội và phúc lợi:

- CBNV được tham gia đầy đủ và hưởng các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.
- Các chính sách đãi ngộ cho người lao động được thực hiện hàng năm như: Khám sức khỏe định kỳ, mua bảo hiểm 24/24, khen thưởng con em CBNV có thành tích học tập tốt. Bên cạnh đó, Công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động tham quan, nghỉ mát cho CBNV, khuyến khích, tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động văn hóa thể thao do công đoàn ngành Y tế, Tổng công ty Dệt Việt Nam - CTCP và các đoàn thể tổ chức.

## BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

### 1. Tiêu thụ điện, nước

- Năng lượng tiêu thụ điện: 1.057.000 kw/năm
- Kiểm soát và sử dụng nguồn điện hợp lý, tiết kiệm
- Lượng nước tiêu thụ: 11.267 m<sup>3</sup>/năm

### 2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có
- Tổng số tiền bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

### 3. Chính sách liên quan đến người lao động

#### a. Số lượng người lao động, mức lương trung bình

- Tổng số CBNV tính đến 31/12/2023: 316 người.

Trong đó có 29 cán bộ quản lý

- Mức lương trung bình của:

Cán bộ nhân viên: 15.000.000 đ/người/tháng

Ban điều hành: 53.333.000 đ/người/tháng

#### b. Chính sách lao động nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Chế độ phúc lợi được đảm bảo: Người lao động được quan tâm, thăm hỏi động viên kịp thời khi ốm, hiếu, hỷ...

- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

- Tổ chức các khóa huấn luyện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ cho cán bộ nhân viên trong Công ty, cập nhật các văn bản pháp luật, đào tạo định kỳ về chuyên môn đáp ứng yêu cầu của ngành Dệt.

- Chế độ lương thưởng được trả theo trình độ chuyên môn, năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh.

- Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ cá nhân và dụng cụ an toàn lao động.

- Môi trường làm việc đảm bảo đủ ánh sáng, vệ sinh và an toàn lao động.

- Tham gia đầy đủ và hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

- Được tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và cập nhật các thay đổi về văn bản quy phạm pháp luật.

### 4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty cũng hướng tới chia sẻ khó khăn với cộng đồng, với những gia đình CBNV có hoàn cảnh khó khăn. Hàng năm, Công ty ủng hộ các hoạt động từ thiện trên địa bàn quận, phường như đóng góp quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, hội người khuyết tật, hỗ trợ trẻ em khu dân cư nhân dịp trung thu, nạn nhân chất độc da cam... thể hiện trách nhiệm luôn quan tâm vì cộng đồng của doanh nghiệp.

## TÌNH HÌNH CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

### Tổng số cổ phần

Tổng số cổ phần tính đến 31/12/2023: 20.979.000 cổ phiếu, trong đó:

- Số cổ phần phổ thông: 20.979.000 cổ phiếu
- Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phiếu
- Số cổ phần đang lưu hành: 20.979.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phần tự do chuyển nhượng: 20.247.300 cổ phiếu
- Tổng số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 731.700 cổ phiếu
- Số cổ phiếu quỹ: 0

### Cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
<b>Theo loại cổ đông</b>				
1	Cổ đông là tổ chức	1	13.721.550	65,406%
2	Cổ đông là cá nhân	481	7.257.450	34,594%
<b>Theo tỷ lệ sở hữu</b>				
1	Cổ đông lớn (sở hữu trên 5%)	4	18.151.290	86,52%
2	Cổ đông khác	478	2.827.710	13,48%
<b>Cổ đông trong nước và nước ngoài</b>				
1	Cổ đông trong nước	481	20.978.000	99,995%
2	Cổ đông nước ngoài	1	1.000	0,005%
<b>Tổng cộng</b>			20.979.000	

### Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2023, Công ty không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ.

Số cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu

### Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Kể từ khi cổ phần từ năm 2016 đến nay, vốn góp của chủ sở hữu tại Công ty CPC1 không thay đổi.

**Giao dịch cổ phiếu DP1 của người nội bộ:** Không có

### Tình hình cổ phiếu DP1 trong năm 2023

STT	Tiêu chí	Đơn vị tính	Ngày tháng năm	Năm 2023
1	Tổng số phiên giao dịch	phiên		245
2	Giá cao nhất	đồng	14/12/2023	34.800
3	Giá thấp nhất	đồng	24/2/2023	19.200
	Biến động giá trong năm	đồng		15.600 (81,25%)
4	Giá đầu năm	đồng	03/01/2023	20.500
5	Giá cuối năm	đồng	29/12/2023	34.400

# QUẢN TRỊ CÔNG TY



## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

### I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

### II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024



## I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 nhiệm kỳ 2021 – 2026 gồm 05 thành viên:

1	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Bà Nguyễn Hồng Nhung	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Ông Nguyễn Huy Thanh	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Ông Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Bà Nguyễn Thùy Dung	Thành viên Hội đồng quản trị

### 1. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã làm việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức và tiến hành theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế của công ty.

- Hội đồng quản trị triển khai 04 cuộc họp trực tiếp và 13 lần lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thảo luận, thông qua nhiều vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của Hội đồng quản trị; Ban hành 30 Nghị quyết và 05 Quyết định.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát, Ban điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội

đồng quản trị thống nhất đưa ra các ý kiến chỉ đạo kịp thời, góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Các nội dung chính đã được Hội đồng quản trị thông qua trong năm bao gồm:

+ Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và các nội dung báo cáo trình tại Đại hội.

+ Xem xét, thông qua báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh trong kỳ, kế hoạch sản xuất kinh doanh cho kỳ tiếp theo.

+ Thống nhất mức thu nhập bình quân của Người lao động; Tiền lương, tiền thưởng của Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng năm 2023.

+ Sáp nhập cơ sở bán buôn số 1 trực thuộc Hội sở.

+ Thông qua các kế hoạch năm 2023: Kế hoạch doanh số, lợi nhuận năm 2023 của các Trung tâm kinh doanh; Kế hoạch chi tiêu và kế hoạch dòng tiền; Kế hoạch doanh số và các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh, lương thưởng năm 2023.

+ Giao nhiệm vụ cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật thực hiện giao dịch với Ngân hàng.

+ Biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền tại các công ty cổ phần có vốn góp của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1: Công ty cổ phần dược Tuyên Quang, Công ty CP Dược phẩm CPC1 Hà Nội và Công ty CP Dược phẩm Imexpharm.

+ Kế hoạch chuyển nhượng cổ phần của Công ty tại các doanh nghiệp ngoại trừ Công ty CP Dược phẩm CPC1 Hà Nội và Công ty CP Dược phẩm Sanofi – Synthelabo Việt Nam.

+ KIỆN TOÀN NHÂN SỰ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

+ Thành lập phòng Pháp chế.

+ Điều chỉnh hạn mức và thẩm quyền của Tổng Giám đốc trong Phân định quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

+ Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

### 2. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Thông qua cơ chế giám sát, yêu cầu báo cáo định kỳ và đột xuất, Hội đồng quản trị đánh giá Ban điều hành đã thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Ban điều hành đã báo cáo định kỳ tại các kỳ họp Hội đồng quản trị hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu khi phát sinh những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị, qua đó kịp thời đưa ra các chỉ đạo, giải pháp, hỗ trợ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban điều hành.

- Tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 vào ngày 26/4/2023.

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chính trong năm 2023 theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị:

(i) Với mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, song song với việc tập trung bán hàng thầu, Công ty tích cực tìm kiếm và mở rộng các khách hàng mới là các công ty dược phẩm và bệnh viện tư nhân. Tổ chức sắp xếp lại nhân sự kinh doanh, nâng cao tính chuyên môn hóa cho đội ngũ nhân viên bán hàng, góp phần làm tăng hiệu quả doanh thu.

(ii) Phát triển nguồn hàng và mở rộng quan hệ với đối tác trong nước và nước ngoài: Công ty đàm phán và phân phối một số sản phẩm của 02 công ty sản xuất trong nước; Phân phối cho hãng nước ngoài 2 sản phẩm tại địa bàn Đà Nẵng góp phần nâng cao kết quả kinh doanh của Chi nhánh; Nhập khẩu 02 thuốc phòng chống dịch bùng phát tại TP. Hồ Chí Minh theo đơn hàng của bệnh viện. Ký kết Biên bản ghi nhớ với 02 công ty Nga và 01 công ty Hàn Quốc về phân phối thuốc điều trị ung thư, tiểu đường và thuốc chống thoái hóa thần kinh.

(iii) Phối hợp với bộ phận Kiểm toán nội bộ của Công ty mẹ là Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm tính hiệu quả và mức độ tuân thủ của toàn bộ các đơn vị kinh doanh của Công ty, thời gian thực hiện từ tháng 2/2023 đến tháng 6/2023. Căn cứ báo cáo và khuyến nghị của bộ phận Kiểm toán nội bộ, Hội đồng quản trị đề nghị Ban Tổng Giám đốc hoàn thiện các quy trình, quy định đồng thời tăng cường nguồn lực kiểm soát nội bộ nhằm đáp ứng công tác quản trị rủi ro theo nhu cầu phát triển lớn mạnh của Công ty, từng bước nâng cao năng lực quản trị Công ty theo đúng chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

(iv) Tăng cường công tác quản trị chi phí: Năm 2023 Công ty đã xây dựng kế hoạch chi tiêu nội bộ, kế hoạch dòng tiền trình Hội đồng quản trị phê duyệt thực hiện. Công tác thu hồi nợ có tiến triển tích cực tạo sự chủ động trong nguồn vốn lưu động, tăng vòng quay sử dụng vốn, giảm bớt các khoản vay ngắn hạn từ các Ngân hàng và tiết giảm chi phí lãi vay.

(v) Hoàn thành sửa chữa một số hạng mục xuống cấp của kho bảo quản tại Hà Nội kịp tiến độ tái thẩm định GSP và mái nhà kho số 1 thuộc chi nhánh Hồ Chí Minh bị hỏng, thấm dột.

(vi) Công ty đã ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ phần mềm xây dựng phát triển hệ thống Oracle Netsuite (ERP).

(vii) Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước về công bố thông tin định kỳ.

- Mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức, dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã điều hành Công ty hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

### 3. Thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, tiền lương và thù lao của Ban Điều hành, Ban kiểm soát

Thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, tiền lương và thù lao của Ban Điều hành, Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

#### 4. Kết quả thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

##### 4.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính

Năm 2023, kinh tế toàn cầu phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Bên cạnh xung đột Nga - Ukraine vẫn tiếp diễn, các xung đột mới đã bùng phát ở Trung Đông, Biển Đỏ trong các tháng cuối năm 2023. Thị trường hàng hóa thế giới có nhiều biến động. Lạm phát tiếp tục ở mức cao, tăng trưởng thương mại yếu và niềm tin người tiêu dùng chậm phục hồi. Nhiều quốc gia duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt để ưu tiên kiềm chế lạm phát. Tổng cầu suy yếu, kinh tế tăng trưởng chậm lại ở nhiều nước, kể cả các nền kinh tế lớn. Thị trường tài chính tiền tệ, bất động sản tại một số nước tiềm ẩn nhiều rủi ro. Bên cạnh đó, nhiều nước gia tăng các chính sách bảo hộ thương mại, các quy định về phát triển bền vững làm ảnh hưởng đến việc nhập khẩu vào Việt Nam.

Tại Việt Nam, mặc dù kiềm chế được lạm phát ở mức 3,25% (thấp hơn khá nhiều so với mục tiêu 4,5% đã đề ra), tuy nhiên tăng trưởng GDP cả năm chỉ đạt 5,05%, thấp hơn mục tiêu Quốc hội đề ra là 6,5% với sự suy giảm của xuất khẩu và sản xuất công nghiệp. Để thúc đẩy trở lại nền kinh tế nói chung và các ngành sản xuất trong nước nói riêng, bao gồm dược phẩm và y tế, Quốc hội, Chính phủ và cơ quan chức năng đã đưa ra nhiều hỗ trợ về chính sách. Cụ thể, với chính sách tài khóa, Chính phủ ban hành Nghị định 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 về giãn, hoãn thuế, tiền thuê đất, giảm một số thuế, phí năm 2023; Quốc hội đã quyết nghị giảm 2% thuế giá trị gia tăng trong 6 tháng cuối năm theo đề xuất của Chính phủ;... Tổng giá trị các gói hỗ trợ tài khóa này khoảng gần 200.000 tỷ đồng với giá trị thực chi khoảng 78.000 tỷ đồng. Đối với chính sách tiền tệ: Điểm sáng nổi bật là Ngân hàng Nhà nước đã 4 lần giảm lãi suất điều hành từ 0,5-1,5% nhằm giảm lãi suất huy động và cho vay, góp phần tăng khả năng tiếp cận và cung cấp vốn cho nền kinh tế. Theo đó, về cơ bản, mặt bằng lãi suất đã ổn định, lãi suất tiền gửi và cho vay mới có xu hướng giảm dần.

Đối với ngành dược phẩm Việt Nam năm 2023, sau khi ghi nhận kết quả kinh doanh đầy khởi sắc trong 6 tháng đầu năm, sức cầu thấp trên diện rộng đã khiến đà tăng trưởng của ngành dược giảm tốc trong quý III năm 2023 và chứng kiến lợi nhuận phân hóa giữa các doanh nghiệp. Những khó khăn lớn nhất theo đánh giá của các doanh nghiệp dược bao gồm: (1) Kinh tế tăng trưởng chậm; (2) Cầu tiêu dùng yếu; (3) Biến động giá năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào; (4) Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành; và (5) Sức ép từ tỷ giá gia tăng. Trên thực tế, thị trường dược Việt Nam còn thiếu tính ổn định, do nguyên liệu sản xuất và thuốc biệt dược phụ thuộc phần lớn vào nguồn nhập khẩu từ nước ngoài. Các công ty dược trong nước hiện nay chủ yếu tập trung sản xuất các loại thuốc generic có giá trị thấp, khả năng cạnh tranh kém.

Mặc dù vậy, ngành dược vẫn là điểm sáng trong bức tranh toàn cảnh của nền kinh tế. Doanh số ngành dược

Việt Nam được BMI ước tính khoảng 7 tỷ USD cho cả năm 2023, tăng trưởng khoảng 8,44% so với năm 2022, tương đương khoảng 1,57% GDP quốc gia.

Các kết quả tích cực nói trên đạt được nhờ các chính sách hỗ trợ tháo gỡ khó khăn kịp thời cho doanh nghiệp của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ Y tế cho ngành dược phẩm, y tế, cụ thể:

- Nghị quyết số 80/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội về việc tiếp tục thực hiện một số chính sách trong phòng, chống dịch COVID-19 và sử dụng giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc hết thời hạn hiệu lực từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2024.

- Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP về quản lý trang thiết bị y tế, giải quyết các tồn tại, hạn chế, bất cập trong quản lý trang thiết bị y tế thời gian vừa qua, từng bước hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước về trang thiết bị y tế, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, yêu cầu hội nhập quốc tế trong lĩnh vực trang thiết bị y tế.

- Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 23/6/2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024, Điều 56 quy định về ưu đãi trong mua thuốc đối với thuốc xuất xứ trong nước.

- Căn cứ Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 04/03/2023 của Chính phủ, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 14/2023/TT-BYT quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập; Thông tư đã tạo hành lang pháp lý, khắc phục được các khó khăn vướng mắc trước mắt cho bệnh viện và các doanh nghiệp sản xuất dược phẩm liên quan đến việc tổ chức mua sắm đấu thầu, tạo động lực hỗ trợ các doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh.

- Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 9/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 nêu mục tiêu chung là “phát triển ngành Dược Việt Nam ngang tầm các nước tiên tiến trong khu vực, đảm bảo tiếp cận thuốc cho người dân với mức chi phí hợp lý; nâng cao năng lực nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sẵn có để sản xuất thuốc biệt dược gốc, thuốc có dạng bào chế mới, hiện đại, hướng tới trở thành trung tâm sản xuất gia công/chuyển giao công nghệ các thuốc biệt dược gốc của khu vực ASEAN, phấn đấu phát triển nền công nghiệp dược trong nước đạt cấp độ 4 theo phân loại của WHO; phát triển dược liệu, thuốc và các sản phẩm từ nguồn dược liệu trong nước thành lĩnh vực sản xuất hàng hóa có chất lượng và giá trị cao; đẩy mạnh sản xuất nguyên liệu làm thuốc; tối ưu hóa việc sử dụng thuốc”; Với các mục tiêu cụ thể đến năm 2030: “Thuốc sản xuất trong nước phấn đấu đáp ứng khoảng 80% nhu cầu sử dụng và 70% giá trị thị trường. Tiếp tục phấn đấu đạt mục tiêu sản xuất được 20% nhu cầu nguyên liệu cho sản xuất thuốc trong nước. Vắc xin sản xuất trong nước đáp ứng 100% nhu cầu cho tiêm chủng mở rộng và 30% nhu cầu cho tiêm chủng dịch vụ”, Việt Nam “phấn đấu trở thành trung tâm sản xuất dược phẩm giá trị cao trong

khu vực. Tiếp nhận chuyển giao công nghệ, gia công có phối hợp chuyển giao công nghệ sản xuất ít nhất 100 thuốc biệt dược gốc, vắc xin, sinh phẩm bao gồm cả sinh phẩm tương tự và một số thuốc mà Việt Nam chưa sản xuất được”.

- Nghị định 88/2023/NĐ - CP ngày 11/12/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Nghị quyết 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

- Thời điểm hiện nay, Bộ Y tế đang triển khai xây dựng và lấy ý kiến góp ý luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược với mục tiêu góp phần tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về thể chế, pháp luật trong hoạt động quản lý thuốc, trong đó có việc bảo đảm thuốc cho phòng, chống dịch bệnh và các trường hợp cấp bách phát sinh trong thực tiễn; Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực dược phẩm, bảo đảm tăng khả năng tiếp cận thuốc của người dân, tạo thuận lợi cho người dân và các doanh nghiệp.

Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1: Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận đã vượt kế hoạch và tăng trưởng với tỷ lệ cao so với những năm trước, tạo tiền đề tăng trưởng cho năm 2024 cụ thể như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	TH 2022	KH 2023	TH 2023	TH 2023 so với	
				KH 2023	TH 2022
Doanh thu thuần	2.159.464	2.250.000	2.158.359	95,9%	99,9%
Lợi nhuận trước thuế	65.482	66.500	145.066	218,1%	221,5%
Lợi nhuận sau thuế	50.488	51.300	115.939	226%	229,6%
Cổ tức	15%	15%	Dự kiến 15%	100%	100%

**Các chỉ tiêu tài chính:**

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Biên lợi nhuận gộp	%	11,39	13,60	16,36
Biên Lợi nhuận trước thuế	%	2,61	3,03	6,72
Biên Lợi nhuận sau thuế	%	2,06	2,34	5,37
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	3,74	4,41	10,11
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	17,24	18,81	37,23
Chi phí tài chính/Doanh thu thuần	%	1,44	2,75	2,67
Chi phí bán hàng/Doanh thu thuần	%	6,35	6,77	6,06
Chi phí quản lý/Doanh thu thuần	%	1,93	1,66	1,69

Biên lợi nhuận gộp, Biên lợi nhuận trước thuế và biên lợi nhuận sau thuế, Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản, Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu qua các năm đều tăng, năm sau cao hơn năm trước, cụ thể:

- Biên lợi nhuận gộp năm 2022 tăng 2,21% so với năm 2021 và năm 2023 tăng 2,76% so với năm 2022.

- Biên lợi nhuận trước thuế năm 2022 tăng 0,42% so với năm 2021, năm 2023 so với năm 2022 tăng 3,69%.

- Biên lợi nhuận sau thuế năm 2022 tăng 0,28% so với năm 2021, năm 2023 tăng 3,03% so với năm 2022.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản: Năm 2022 tăng hơn so với năm 2021 là 0,67%, năm 2023 tăng hơn so với năm 2022 là 5,70%.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu: Năm 2022 tăng hơn so với năm 2021 là 1,57%, năm 2023 tăng hơn năm 2022 là 18,42%.

- Chi phí tài chính trên doanh thu thuần năm 2023 là 2,67%, giảm hơn so với năm 2022 là 0,71%. Chi phí bán hàng trên doanh thu thuần năm 2023 giảm 0,71% so với năm 2022 và chi phí quản lý doanh nghiệp trên doanh thu thuần tăng 0,03%.

**4.2. Thực hiện các nội dung khác**

- Ban hành sửa đổi, bổ sung một số quy chế nội bộ cho phù hợp với hoạt động thực tế của Công ty thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị.

- Lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2023.

- Thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 15% bằng tiền; chi trả vào ngày 27/9/2023.

**5. Đánh giá chung**

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực, tuân thủ các quy định chung, chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành trong việc tổ chức, điều hành thực hiện các mục tiêu và kế hoạch đã đề ra. Các thành viên Hội đồng quản trị đã hoàn thành trách nhiệm của người quản lý Công ty trên tinh thần trách nhiệm vì công việc và sự phát triển của Công ty, phối hợp hiệu quả với Ban Kiểm soát để đảm bảo các hoạt động của Công ty minh bạch. Quản lý và vận hành Công ty theo những thông lệ quản trị tốt, đảm bảo việc sử dụng dòng tiền hợp lý cho các hoạt động kinh doanh nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và các bên liên quan. Các chế độ, chính sách đối với người lao động thực hiện tốt tạo được niềm tin và sự ổn định của người lao động đối với Công ty.

**SẢN VIỆT NAM QUANG VINH**



**II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

**1. Dự báo tình hình chung**

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 được dự báo giảm, các rủi ro cản trở đà tăng trưởng kinh tế thế giới vẫn đang hiện hữu và một số có xu hướng gia tăng, bao gồm: (1) Căng thẳng địa chính trị chiến sự Nga - Ukraine, dải Gaza đi kèm các bất ổn về kinh tế tiếp diễn sẽ gây ảnh hưởng lớn đến kinh tế toàn cầu. Giá dầu và giá lương thực tiếp tục tăng trong thời gian tới. (2) Cạnh tranh gay gắt giữa hai nền kinh tế Trung Quốc - Mỹ và các đồng minh dự báo gia tăng trong thời gian tới. (3) Tác động của chính sách tiền tệ thắt chặt để chống lạm phát, chính sách hỗ trợ tài khóa thu hẹp dần trong bối cảnh nợ nần tăng cao.

Tại Việt Nam, lạm phát và tỷ giá có thể sẽ không còn là mối lo trong năm 2024 khi giá cả các mặt hàng chính hiện đang ổn định, lạm phát theo tháng ở mức trên dưới 3%, thấp hơn nhiều mục tiêu được Chính phủ giao cho năm 2024 là 4,0% - 4,5%.

Với hai cơ sở vững chắc về lạm phát và tỷ giá nêu trên, Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước có thể tiếp tục nới lỏng tài khóa và tiền tệ trong năm 2024 để kích thích nền kinh tế. Về chính sách tài khóa, đầu tư công sẽ là công cụ chính, bên cạnh đó, một số chính sách về miễn giảm thuế, phí có thể tiếp tục được kéo dài.

GDP năm 2024 được dự phóng tăng trưởng mạnh khoảng 6,0% - 6,5%.

Với mức độ cạnh tranh ngày càng tăng, cũng như tác động mạnh mẽ từ những tiến bộ công nghệ, việc chủ động xoay trục chiến lược sản xuất - kinh doanh phù hợp, định vị hình ảnh thương hiệu, tận dụng những thế mạnh vốn có và đổi mới trên nhiều phương diện để đón đầu các xu thế được cho là nhiệm vụ thiết yếu của các doanh nghiệp được hiện nay. Giữa bối cảnh môi trường kinh doanh còn nhiều yếu tố bất lợi, các doanh nghiệp được cần tập trung vào một nhóm hàng chiến lược để ưu tiên triển khai trong ngắn hạn nhằm giúp doanh nghiệp tối ưu hóa chi phí, tập trung nguồn lực trong nghiên cứu và phát triển, cũng như quảng cáo, tiếp thị.

Bên cạnh việc tập trung sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp được Việt Nam cần quan tâm, chú trọng nâng tỷ lệ đầu tư vào lĩnh vực R&D, công nghệ. Mở rộng, chủ động tìm kiếm và hợp tác với các đối tác nước ngoài về R&D và công nghệ nhằm phát triển doanh nghiệp một cách bền vững.

Với quy mô thị trường trên 100 triệu dân và ý thức chủ động chăm sóc sức khỏe của người dân ngày càng nâng lên, Việt Nam được đánh giá có nhiều triển vọng phát triển công nghiệp được và bứt phá trở thành một trong những trụ cột của nền kinh tế trong thời đại mới.

## 2. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục duy trì chế độ họp định kỳ hàng quý theo quy định và tổ chức họp đột xuất, lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, thực hiện các vấn đề

liên quan đến quản trị Công ty và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Công ty, cụ thể như sau:

- Triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024
1	Doanh thu	Triệu đồng	2.250.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	120.568
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	96.454
4	Tỷ lệ cổ tức	%	18

- Một số nhiệm vụ trọng tâm Hội đồng quản trị thực hiện năm 2024:

(1) Kiện toàn nhân sự Ủy ban kiểm toán theo quy định; Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán. Ủy ban kiểm toán phối hợp với Bộ phận Kiểm toán nội bộ của Tổng công ty tăng cường công tác kiểm soát nội bộ nhằm quản trị rủi ro, nâng cao công tác quản trị hệ thống tuân thủ các thông lệ tốt về quản trị công ty; Hướng tới việc thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ tại CPC1.

(2) Kiện toàn nhân sự Ban Tổng Giám đốc; Phân công nhiệm vụ, quyền hạn của từng thành viên.

(3) Chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành triển khai các nhiệm vụ trọng tâm:

(3.1) Xây dựng và triển khai phương án trả lương, thưởng theo KPI đối với cán bộ quản lý và toàn thể người lao động nhằm nâng cao hiệu suất, chất lượng lao động, thu hút nhân sự giỏi cống hiến cho sự phát triển của công ty.

(3.2) Tích cực tìm kiếm, đàm phán với các nhà sản xuất dược phẩm trong nước và các đối tác nước ngoài nhằm khai thác, phát triển sản phẩm mới.

(3.3) Tăng cường đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, giảm tỷ lệ nợ, nhất là các khoản nợ phải thu quá hạn, nợ khó đòi; Xây dựng định mức và kiểm soát hàng tồn kho.

(3.4) Kiểm soát tốt kế hoạch dòng tiền để tối ưu chi phí tài chính.

(3.5) Hoàn thành công tác sửa chữa, nâng cấp để sử dụng và/hoặc khai thác cho thuê hệ thống kho bảo quản số 1 của Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh trước tháng 9/2024.

(3.6) Tích cực triển khai các giai đoạn của phần mềm ERP mới thay thế phần mềm BFO với mục tiêu đưa vào sử dụng từ tháng 7/2024 để đáp ứng các yêu cầu về quản lý, quản trị, kiểm soát rủi ro và tăng hiệu suất làm việc.

(4) Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ hoạt động năm 2024. Kết quả đạt được trong năm 2023 chính là những thành tựu đáng tự hào và trân quý của Ban lãnh đạo và toàn thể người lao động Công ty CP Dược phẩm Trung ương CPC1. Đồng thời cũng chính là nền tảng quan trọng để chúng ta có thể vững tin vào những thành tựu lớn hơn sẽ tiếp tục được gặt hái trong tương lai. Thay mặt Hội đồng quản trị, Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Ban điều hành, tập thể CBNV Công ty CP Dược phẩm Trung ương CPC1 đã luôn nỗ lực, cố gắng vì sự phát triển và thành công của CPC1. Trân trọng cảm ơn Quý cổ đông, quý nhà đầu tư, quý khách hàng và quý đối tác đã luôn tin tưởng, đồng hành vì một CPC1 phát triển bền vững và thịnh vượng.

Trân trọng cảm ơn!

**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

**Hàn Thị Khánh Vinh**

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023



## REVENUE OPERATIONS

COMMERCIAL  
ENABLEMENT

COMMERCIAL  
OPERATIONS

COMMERCIAL  
INSIGHTS

COMMERCIAL  
ARCHITECTURE

COMMERCIAL  
ASSET MANAGEMENT

## I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

- Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên được bầu vào nhiệm kỳ mới ngày 26/4/2021.
- Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty với đầy đủ các thành viên tham gia, đánh giá các hoạt động của Công ty, lập kế hoạch cho các kỳ kế tiếp.
- Ban kiểm soát với vai trò nhiệm vụ của mình đã giám sát việc tuân thủ Pháp luật, quy chế quản lý trong điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty.

- Kiểm tra tính tuân thủ Điều lệ của Công ty trong các hoạt động kinh doanh.
- Tham gia cùng HĐQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính.
- Thẩm tra các báo cáo tài chính 6 tháng và năm đã được kiểm toán.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định.

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2023 VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023 theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	TH 2023 so với (%)	
				TH 2022	KH 2023
Doanh thu thuần	2.159,4	2.250	2.158,3	95,9	95,9
Lợi nhuận trước thuế	65,5	66,5	145	218,1	221,5
Lợi nhuận sau thuế	50,5	51,3	115,9	229,6	226
Vốn chủ sở hữu	271,3		351,5	129,5	
Tỷ lệ trả cổ tức	15%	15%	15%	100	100

### Nhận xét:

- Công ty đã thực hiện doanh thu năm 2023: 2.158,3 tỷ đồng, đạt 99,9% so với năm 2022 và đạt 95,9% so với kế hoạch năm.

Năm 2023, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận, cụ thể: Lợi nhuận trước thuế đạt 145 tỷ đồng, vượt 118,1% so với năm 2022 và vượt 121,5% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 115,9 tỷ đồng tăng 129,6% so với năm 2022, tăng 126% so với kế hoạch.

- Cổ tức: Công ty dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2023: 15%

- Thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát đã nhận lương và thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.



### III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH

#### 1. Hoạt động của HĐQT

- Hội đồng quản trị có 5 thành viên. Năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ là phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và phù hợp Nghị quyết ĐHĐCĐ về điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty hàng năm.

- Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt vai trò theo các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, nắm bắt sâu sát, chỉ đạo triển khai các định hướng phát triển kinh doanh của Công ty, hỗ trợ tích cực cho Ban điều hành thực hiện các mục tiêu của công ty đề ra.

- Tổ chức ĐHĐCĐ hàng năm đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### 2. Hoạt động của Ban điều hành

- Ban Điều hành đã nỗ lực điều hành hoạt động kinh doanh của công ty dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành xây dựng và chỉ đạo hoàn thành, vượt những mục tiêu quan trọng, duy trì phát triển các chỉ tiêu kinh doanh trên tinh thần đoàn kết nhất trí và trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và của cổ đông.

- Ban Điều hành đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính thông qua việc kiểm soát các khoản chi phí, công nợ khách hàng, quản lý công tác nghiệp vụ hướng đến mục tiêu của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị đề ra.

- Ban Điều hành chủ động triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, với cổ đông, đảm bảo đúng và đủ chế độ, chính sách cho người lao động, thu nhập bình quân đạt kế hoạch đề ra trong năm, giúp người lao động yên tâm công tác, tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

### IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

- Ban kiểm soát chúng tôi đã xem xét, thẩm tra và đồng ý với Báo cáo tài chính của Công ty 6 tháng, năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

- Công ty đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế

toán, chế độ kế toán cũng như các quy định quản lý tài chính, kế toán, thuế hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán. Các báo cáo tài chính được công bố thông tin kịp thời và đúng quy định đến các cổ đông và nhà đầu tư.

#### MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023	So sánh năm 2023/2022
<b>1. Cơ cấu Tài sản</b>				
Tài sản ngắn hạn/Tổng Tài sản	%	86,51	86,31	99,77
Tài sản dài hạn/ Tổng Tài sản	%	13,49	13,69	101,46
<b>2. Cơ cấu Nguồn vốn</b>				
Nợ Phải trả/Tổng nguồn vốn	%	76,61	69,02	90,10
Vốn chủ SH/ Tổng nguồn vốn	%	23,39	30,98	132,41
<b>3. Khả năng thanh toán</b>				
Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,13	1,25	110,73
Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,71	0,82	115,36
<b>4. Tỷ suất sinh lời</b>				
Biên lợi nhuận gộp	%	13,60	16,36	120,30
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	2,34	5,37	229,75
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	4,41	10,11	229,32
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	18,81	37,23	197,95
<b>5. Hệ số bảo toàn vốn</b>	%	1,02	1,30	126,78

#### Nhận xét:

Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2023 là ổn định, cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn tương đối hợp lý.

Khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nhanh năm 2023 cho thấy Công ty có khả năng cao trong việc sẵn sàng thanh toán các khoản nợ đến hạn, đảm bảo thanh toán tốt được các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn.

Các chỉ tiêu tài chính về tỷ suất sinh lời của Công ty năm 2023 đều tăng cao đáng kể so với năm 2022 cho thấy Công ty đang sử dụng vốn hiệu quả, việc kiểm soát chi tiêu năm 2023 hiệu quả rất nhiều so với các năm trước.

## CÁC CHỈ TIÊU CHI PHÍ

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023	So sánh năm 2023/ 2022 (%)
<b>Tổng chi phí kinh doanh</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>2.107,38</b>	<b>2.030,27</b>	<b>96,34</b>
- Giá vốn hàng bán (GVHB)	tỷ đồng	1.865,74	1.805,19	96,75
- Chi phí tài chính (CPTC)	tỷ đồng	59,38	57,54	96,91
- Chi phí bán hàng (CPBH)	tỷ đồng	146,26	130,83	89,44
- Chi phí quản lý DN (CPQLDN)	tỷ đồng	35,95	36,39	101,21
- Chi phí khác	tỷ đồng	0,05	0,33	719,20
<b>Tỷ suất Chi phí kinh doanh/DTT</b>	<b>%</b>	<b>97,59</b>	<b>94,05</b>	<b>(3,54)</b>
- Tỷ suất GVHB/DTT	%	86,40	83,64	(2,76)
- Tỷ suất CPTC/DTT	%	2,75	2,67	(0,08)
- Tỷ suất CPBH/DTT	%	6,77	6,06	(0,71)
- Tỷ suất CPQLDN/DTT	%	1,66	1,69	0,03

Tỷ suất chi phí kinh doanh/DTT của Công ty trong cả 2 năm 2022 và 2023 đều nhỏ hơn 100% cho thấy Công ty đã sử dụng chi phí có hiệu quả mặc dù hiệu quả còn chưa cao. Hiệu quả chi phí kinh doanh có xu hướng tốt hơn trong năm 2023.

Tỷ suất chi phí giá vốn hàng bán/DTT, CPTC /DTT, CPBH / DTT 2023 giảm so với năm 2022 thể hiện Công ty đang từng bước quản lý tốt chi phí trong giá vốn và chi phí bán hàng cũng như chi phí tài chính của Công ty.

## V. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

- Năm 2023, Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty, của Cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.

- Trong năm, Ban điều hành đã gửi các báo cáo và tài liệu cho Ban kiểm soát theo yêu cầu và theo quy định của Điều lệ Công ty, các tài liệu và các thông tin về các

ngợi quyết của Hội đồng quản trị cũng được cung cấp đầy đủ, kịp thời, tạo điều kiện cho BKS thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

- Năm 2023, không có yêu cầu từ ĐHCĐ, nhóm cổ đông hoặc cổ đông theo khoản 2 điều 115 Luật Doanh nghiệp với Ban kiểm soát về việc kiểm tra từng vấn đề cụ thể về quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

## VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Qua xem xét, đánh giá và giám sát tình hình hoạt động của Công ty năm 2023, Ban kiểm soát đề xuất các ý kiến như sau:

- Công ty chú trọng nâng cao công tác quản lý rủi ro trong toàn bộ hệ thống, nâng cao công tác quản trị tại các chi nhánh.

- Tiếp tục thực hiện triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để tăng hiệu quả kinh doanh.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
  
**Lương Thị Kim Thanh**

# BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (“Công ty”), tiền thân là Công ty Dược phẩm cấp I, một doanh nghiệp Nhà nước thuộc Tổng Liên hiệp các Xí nghiệp dược Việt Nam, nay thuộc Tổng Công ty Dược Việt Nam. Vào ngày 29 tháng 6 năm 2010, Công ty chính thức được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương 1 theo Quyết định số 045/QĐ-TCTD của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Dược Việt Nam. Theo Quyết định số 2290/QĐ-BYT ngày 12 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa, Công ty đã được chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1.

Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0100108536 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 4 tháng 1 năm 2016 và các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh sau đó với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 14 được cấp ngày 8 tháng 6 năm 2021.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là bán buôn và bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.

Công ty có trụ sở chính tại số 87, phố Nguyễn Văn Trỗi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Chủ tịch
Ông Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên
Bà Nguyễn Hồng Nhung	Thành viên
Bà Nguyễn Thùy Dung	Thành viên
Ông Nguyễn Huy Thanh	Thành viên

### BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Lương Thị Kim Thanh	Trưởng ban
Bà Bùi Thị Thanh Hải	Thành viên
Bà Hà Lan Anh	Thành viên

### BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Công Việt Hải	Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Hòa	Phó Tổng Giám đốc

### NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Bà Hàn Thị Khánh Vinh – Chủ tịch HĐQT. Ông Công Việt Hải – Tổng Giám đốc được Bà Hàn Thị Khánh Vinh ủy quyền ký báo cáo tài chính kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 theo Giấy Ủy quyền số 2368/GUQ-CPC1 ngày 27 tháng 12 năm 2023.

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.



## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- » lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- » thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- » nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- » lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý,

tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

### CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**TM. Ban Tổng giám đốc**



**Công Việt Hải**  
**Tổng Giám đốc**

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

### Kính gửi: Các cổ đông của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (“Công ty”) được lập ngày 8 tháng 3 năm 2024 và được trình bày từ trang 5 đến trang 41, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng

tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



**Bùi Anh Tuấn**  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán:  
**1067-2023-004-1**

**Nguyễn Thu Hằng**  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán:  
**3342-2021-004-1**

Hà Nội, Việt Nam  
Ngày 8 tháng 3 năm 2024

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm VNĐ	Số đầu năm VNĐ
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>979.378.640.791</b>	<b>1.003.412.684.845</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền</b>	<b>4</b>	<b>27.898.593.898</b>	<b>28.789.581.773</b>
111	1. Tiền		27.898.593.898	28.789.581.773
<b>130</b>	<b>II. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>603.349.512.987</b>	<b>589.292.140.100</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5.1	547.198.955.438	590.786.638.053
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5.2	56.390.085.979	1.895.796.437
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	2.615.433.786	2.352.385.977
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	5.1	(2.854.962.216)	(5.742.680.367)
<b>140</b>	<b>III. Hàng tồn kho</b>	<b>8</b>	<b>335.797.786.113</b>	<b>370.496.224.326</b>
141	1. Hàng tồn kho		378.956.598.812	388.197.677.572
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(43.158.812.699)	(17.701.453.246)
<b>150</b>	<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>12.332.747.793</b>	<b>14.834.738.646</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	2.174.781.711	838.358.176
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		10.019.437.979	13.975.129.563
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	138.528.103	21.250.907

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm VNĐ	Số đầu năm VNĐ
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>155.362.414.241</b>	<b>156.519.760.874</b>
<b>220</b>	<b>I. Tài sản cố định</b>		<b>93.835.244.759</b>	<b>96.845.268.832</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	65.970.011.959	68.980.036.032
222	Nguyên giá		210.706.863.988	209.180.275.532
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(144.736.852.029)	(140.200.239.500)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	27.865.232.800	27.865.232.800
228	Nguyên giá		30.571.666.000	30.571.666.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(2.706.433.200)	(2.706.433.200)
<b>250</b>	<b>II. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>11</b>	<b>31.451.046.339</b>	<b>31.471.181.379</b>
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		32.511.198.461	32.511.198.461
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(1.060.152.122)	(1.040.017.082)
<b>260</b>	<b>III. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>30.076.123.143</b>	<b>28.203.310.663</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	26.196.957.190	28.203.310.663
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	26.3	3.879.165.953	-
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>1.134.741.055.032</b>	<b>1.159.932.445.719</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm VNĐ	Số đầu năm VNĐ
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>783.246.454.083</b>	<b>888.590.017.962</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>783.246.454.083</b>	<b>888.590.017.962</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	408.477.686.594	571.634.182.849
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		670.090.316	4.576.597.475
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	9.722.338.021	2.909.790.687
314	4. Phải trả người lao động		10.573.663.880	8.750.862.420
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	3.211.318.830	4.756.258.585
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	16	14.932.361.693	12.413.517.721
320	7. Vay ngắn hạn	17	334.986.943.470	281.844.371.946
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	18	672.051.279	1.704.436.279
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>351.494.600.949</b>	<b>271.342.427.757</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>19</b>	<b>351.494.600.949</b>	<b>271.342.427.757</b>
411	1. Vốn cổ phần đã phát hành		209.790.000.000	209.790.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		209.790.000.000	209.790.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		2.444.991.780	2.444.991.780
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		139.259.609.169	59.107.435.977
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		25.320.830.327	12.119.443.827
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		113.938.778.842	46.987.992.150
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>1.134.741.055.032</b>	<b>1.159.932.445.719</b>

Ngày 8 tháng 3 năm 2024

Người lập  
Ninh Thị Thu Hiền

Kế toán trưởng  
Đặng Thị Dư

Tổng Giám đốc  
Công Việt Hải





## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VNĐ	Năm trước VNĐ
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.1	2.158.359.154.152	2.159.564.636.491
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	21.1	-	(100.577.544)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.1	2.158.359.154.152	2.159.464.058.947
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	22	(1.805.186.497.883)	(1.865.743.565.213)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		353.172.656.269	293.720.493.734
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21.2	16.601.376.462	13.115.665.237
22	7. Chi phí tài chính	23	(57.544.904.394)	(59.380.497.788)
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		<i>(17.779.579.670)</i>	<i>(20.699.715.878)</i>
25	8. Chi phí bán hàng	24	(130.825.196.865)	(146.263.350.560)
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	(36.385.272.478)	(35.950.783.356)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		145.018.658.994	65.241.527.267
31	11. Thu nhập khác		374.395.643	285.648.801
32	12. Chi phí khác		(327.038.145)	(45.472.696)
40	13. Lợi nhuận/(lỗ) khác		47.357.498	240.176.105
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		145.066.016.492	65.481.703.372
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	26.1	(33.006.403.606)	(14.993.711.222)
52	16. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	26.3	3.879.165.953	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		115.938.778.839	50.487.992.150
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	29	4.809	2.129
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	29	4.809	2.129

Ngày 8 tháng 3 năm 2024

Người lập  
Ninh Thị Thu Hiền

Kế toán trưởng  
Đặng Thị Dư

Tổng Giám đốc  
Công Việt Hải



## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VNĐ	Năm trước VNĐ
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
01	Lợi nhuận trước thuế		145.066.016.492	65.481.703.372
<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>				
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình, hao mòn tài sản cố định vô hình và chi phí phân bổ tiền sử dụng đất		7.721.462.641	8.443.665.672
03	Các khoản dự phòng		28.751.697.546	16.375.749.255
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		9.738.570.900	2.900.787.636
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(2.787.857.747)	(2.766.675.917)
06	Chi phí lãi vay	23	17.779.579.670	20.699.715.878
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		206.269.469.502	111.134.945.896
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		(7.331.240.348)	65.649.872.778
10	Giảm/(tăng) hàng tồn kho		3.079.157.556	(102.295.103.008)
11	Giảm/(tăng) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)		(173.202.423.533)	116.608.457.588
12	(Tăng)/giảm chi phí trả trước		(351.316.330)	2.306.632.846
14	Tiền lãi vay đã trả		(17.824.581.925)	(20.631.275.333)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(27.000.000.000)	(13.663.251.842)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	18	(5.350.490.647)	(5.510.680.362)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(21.711.425.725)	153.599.598.563

# BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(3.690.192.300)	(6.127.773.104)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		365.637.000	-
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	(7.333.326.000)
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		2.422.220.747	2.415.175.917
<b>30</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư</b>		<b>(902.334.553)</b>	<b>(11.045.923.187)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
33	Tiền thu từ đi vay		763.316.612.738	785.090.039.222
34	Tiền trả nợ gốc vay		(710.174.041.214)	(881.519.899.092)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(31.440.531.000)	(37.786.829.200)
<b>40</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính</b>		<b>21.702.040.524</b>	<b>(134.216.689.070)</b>
<b>50</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>(911.719.754)</b>	<b>8.336.986.306</b>
<b>60</b>	<b>Tiền đầu năm</b>		<b>28.789.581.773</b>	<b>20.433.962.843</b>
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		20.731.879	18.632.624
<b>70</b>	<b>Tiền cuối năm</b>	<b>4</b>	<b>27.898.593.898</b>	<b>28.789.581.773</b>

Ngày 8 tháng 3 năm 2024

Người lập  
Ninh Thị Thu Hiền

Kế toán trưởng  
Đặng Thị Dư

Tổng Giám đốc  
Công Việt Hải








**CPC1**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1**

**Trụ sở chính:** 87 Nguyễn Văn Trỗi, P. Phương Liệt,  
Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

**Điện thoại:** (84 - 24) 3864 3306

**Fax:** (84 - 24) 3864 1366

**Website:** [cpc1.com.vn](http://cpc1.com.vn)

**CPC1 VÌ SỨC KHỎE VÀ HẠNH PHÚC CỘNG ĐỒNG**